

Số: 853 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về một số nhiệm vụ trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTP, ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3932/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 09/TTr-STP ngày 21 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra chuyên đề về một số nhiệm vụ trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017.

Điều 2. Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này, các Sở, đơn vị, HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn được kiểm tra có trách nhiệm tổ chức và phối hợp triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức việc kiểm tra, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định này; tổng hợp, báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, đơn vị, Chủ tịch HĐND và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn được kiểm tra có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *4*

Nơi nhận: *nhđ*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TTr. Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh (Sở Nội vụ);
- LĐ VP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, KH&CN, VH, TT&DL;
- UBND huyện: Krông Năng, Ea H'leo;
- UBND phường Thăng Lợi, UBND xã Hòa Thắng (TP Buôn Ma Thuột);
- Lưu: VT, TH, NC (N_25)

(b/c)



Võ Văn Cảnh

KẾ HOẠCH

Kiểm tra chuyên đề về một số nhiệm vụ trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 853/QĐ-UBND
ngày 10 / 4 / 2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2017 được ban hành kèm theo Quyết định số 3932/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh; triển khai thực hiện kiểm tra định kỳ hàng năm theo quy định tại Điều 35a, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 11, Điều 1, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ghi nhận kết quả và đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn triển khai thực hiện một số nhiệm vụ chuyên đề trong công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị có thực hiện TTHC thuộc UBND tỉnh (cơ quan, đơn vị cấp tỉnh), UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện), UBND một số xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã).

- Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc; đồng thời xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Xác định rõ nội dung, biện pháp về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Kiểm tra chuyên sâu về một số nhiệm vụ cụ thể để có biện pháp hướng dẫn, xử lý kịp thời, hiệu quả đối với những tồn tại, hạn chế nếu có.

- Nhận thức rõ mục đích, tầm quan trọng của việc kiểm tra và bảo đảm có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Việc bố trí và hoạt động của cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC của cơ quan, đơn vị.



2. Kiểm tra việc cập nhật, tham mưu công bố, chuẩn hóa, niêm yết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý.

3. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ rà soát TTHC theo Kế hoạch của UBND tỉnh hoặc quy định của pháp luật.

4. Kiểm tra việc chấp hành quy định thông báo và xin lỗi bằng văn bản đối với hồ sơ quá hạn.

III. LĨNH VỰC, THỜI HẠN, THỜI GIAN KIỂM TRA VÀ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

1. Lĩnh vực kiểm tra: Các lĩnh vực có TTHC được công bố, kiểm soát thuộc thẩm quyền giải quyết.

2. Thời hạn kiểm tra: Từ tháng 01/2016 đến tháng 6/2017.

3. Thời gian kiểm tra: Trong Quý II hoặc III/2017.

4. Cơ quan, đơn vị được kiểm tra: Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND huyện Krông Năng, UBND huyện Ea H'leo; UBND phường Thắng Lợi, UBND xã Hòa Thắng – thành phố Buôn Ma Thuột.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao Sở Tư pháp thành lập Đoàn kiểm tra để thực hiện việc kiểm tra theo Kế hoạch này.

Trước khi tiến hành kiểm tra, Đoàn Kiểm tra phải có Thông báo bằng văn bản, Đề cương báo cáo gửi các cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Thông báo phải xác định rõ nội dung, thời hạn, thời gian, địa điểm kiểm tra; các yêu cầu cần chuẩn bị trước hoặc cung cấp cho Đoàn.

Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm, Đoàn Kiểm tra có trách nhiệm báo cáo Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh chuyển kết quả cho cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Sau khi kết thúc việc kiểm tra, Đoàn Kiểm tra có Kết luận bằng văn bản gửi cho cơ quan, đơn vị được kiểm tra trực tiếp biết. Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trong **Quý IV/2017**.

b) Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra:

Chuẩn bị báo cáo đầy đủ các nội dung được kiểm tra bằng văn bản kèm theo tài liệu minh chứng đối với từng nội dung cụ thể gửi trước cho Đoàn Kiểm tra theo yêu cầu; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu và thông báo của Đoàn; bố trí thành phần, địa điểm và các điều kiện làm việc phục vụ công tác kiểm tra; thực hiện nghiêm túc Kết luận kiểm tra của Đoàn.

2. Kinh phí thực hiện:

Sử dụng nguồn kinh phí được bố trí hàng năm cho hoạt động kiểm soát TTHC của tỉnh. Nội dung chi, mức chi được áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan hoặc được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định.

